

Bản án số: 144/2025/HS-PT

Ngày: 25-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Thẩm phán:

Ông Phan Thanh Hải

Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phan Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Đoàn Văn N và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Văn N, sinh ngày 10/5/1997 tại tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau); Số CCCD: 095097003248, cấp ngày 14/8/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH Bộ C; nơi cư trú: Số D, khóm D, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là số D, khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N1 và bà Phạm Thị Huyền D; vợ tên Đào Thị Ngọc T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa (Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2014/HS-ST ngày 10/02/2014, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 của BLHS. Tổng hợp hình phạt 04 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2015/HS-ST ngày 07/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2016, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm). Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại (không được Tòa án triệu tập): Anh Huỳnh Thanh B.

- Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị (không được Tòa án triệu tập): Trần Quốc K và Tăng Minh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc K và Đỗ Vũ H1 (tên gọi khác Duy B1) là bạn bè quen biết ngoài xã hội và trước đó có mâu thuẫn với nhau. Khoảng 16 giờ ngày 16/9/2024, K và H1 hẹn gặp nhau ở khu vực cầu S thuộc khóm B, phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường V, tỉnh Cà Mau) để đánh nhau. Trước khi đến điểm hẹn bị cáo K chuẩn bị 01 (một) cây dao tự chế dài khoảng 01m, lưỡi dao bằng kim loại, sắc nhọn và đi bộ đến tiệm game bắn cá 7171 thuộc khóm D, phường B, thành phố B (nay là khóm B, phường B) nhờ bị cáo Đoàn Văn N chở đến khu vực cầu S, N đồng ý. Khi K lên xe, N phát hiện K có cất giấu vật gì đó trong tay áo có lòi ra ngoài như phần cán dao nhưng N không nói gì. Khi đó, bị cáo Tăng Minh H (tên gọi khác B2) đi từ nhà ở khóm B, phường B đến tiệm game bắn cá 7171 thì thấy K và N đang ngồi trên xe. H cũng phát hiện K cất giấu cây dao tự chế bên trong tay áo, biết là K đi đánh nhau nên nói với K: “Cho tôi (H) đi theo với bạn (K) với, bạn (K) đi một mình tôi (H) không yên tâm”, K trả lời: “bạn (H) ở nhà đi, con cái đùm đề đừng dính vào mấy chuyện đánh nhau mắc công”. Sau đó, bị cáo H vào tiệm game bắn cá 7171 lấy thêm 01 (một) cây dao tự chế giống cây dao của bị cáo K rồi cùng đi với bị cáo K đến chỗ hẹn để đánh nhau với H1. Bị cáo N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario, màu bạc, gắn biển kiểm soát 94K2-301.82 chở bị cáo K và bị cáo H đến gần quán cà phê 1991, đối diện là bãi đất trống khu vực cầu S có một nhóm người (khoảng 7-8 người) đang tụ tập, trong đó có H1 và bị hại Huỳnh Thanh B thì K kêu N dừng xe lại. K cùng với H xuống xe, mỗi người cầm một cây dao tự chế đi qua đường gặp H1, còn N ngồi đợi để chở K và H về nhằm tẩu thoát. Lúc này, H1 thấy K và H có cầm dao nên bỏ chạy, K và H đuổi theo, khi đó B từ trong nhóm người trên chạy ra thì bị K dùng dao chém trúng vào mu bàn tay phải làm B té ngã nên K dừng lại cùng H quay lại chỗ N đứng đợi và cả ba về tiệm game bắn cá 7171. Trên đường đi, K và H ném bỏ cây dao tự chế (không thu hồi được). Đối với bị hại Huỳnh Thanh B được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B và chuyển đến Bệnh viện Đ điều trị đến ngày 19/9/2024 thì ra viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 173/KLTTCT-TTPY ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y đối với Huỳnh Thanh B, kết luận:

- Một sẹo nối liền với vết mổ ở mặt mu ngón III-IV-V bàn tay phải. Tỷ lệ: 02%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ phải qua trái.

- Mất (gãy) chỏm xương bàn ngón IV bàn tay phải gây biến dạng, ảnh hưởng đến chức năng bàn tay, ngón tay. Tỷ lệ: 13%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ phải qua trái.

- Đứt gân duỗi ngón III-IV-V bàn tay phải đã phẫu thuật khâu nối phục hồi. Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ phải qua trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 15%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 14/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt đối với các bị cáo còn lại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/8/2025, bị cáo N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 14/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cà Mau về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Văn N khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Cụ thể: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Đỗ Vũ H1 và Trần Quốc K, nên cả hai hẹn gặp nhau tại khu vực cầu S thuộc khóm B, phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường V, tỉnh Cà Mau) để đánh nhau, còn với bị hại Huỳnh Thanh B không có mâu thuẫn từ trước. Đến khoảng 17 giờ ngày 16/9/2024, các bị cáo K và bị cáo Tăng Minh H đem theo dao tự chế dài khoảng 01m, lưỡi dao bằng kim loại, sắc nhọn là hung khí nguy hiểm, được Đoàn Văn N mặc dù biết K và H đi đánh nhau nhưng vẫn điều khiển xe mô tô chở K và H đến điểm hẹn để K chém vào mu bàn tay phải của anh Huỳnh Thanh B rồi cùng nhau tẩu thoát. Kết quả giám định xác định anh B bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cà Mau đã xét xử các bị cáo K, H và N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án, tuy các bị cáo cùng nhau thống nhất ý chí thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác thông qua việc chuẩn bị hung khí, cùng nhau di chuyển đến điểm hẹn để đánh nhau, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo K giữ vai trò chủ mưu và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo H và N giữ vai trò giúp sức. Các bị cáo gây thương tích cho người khác trái pháp luật vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì bị xử lý và phải chịu hình phạt theo quy định.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo N: Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã khắc phục hậu quả; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu do có tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tuy tiền án đã được xóa, nhưng bị cáo không hoàn lương mà còn tiếp tục giúp sức cho bị cáo K thực hiện hành vi phạm tội. Từ đó, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù (mức hình phạt dưới khung) là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và có cung cấp đơn xin bãi nại của bị hại, tờ xác nhận của bị cáo Tăng Minh H về việc bị cáo N có nhiều lần vận động bị cáo H ra đầu thú, sau khi xảy ra

sự việc bị cáo có nhờ gia đình trình báo trình quyền địa phương. Tuy nhiên, với các tình tiết mới thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cũng không làm thay đổi mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận;

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn N về việc xin được hưởng án treo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 6-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6-CM;
- Công an phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế